

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành Sơn, ngày 29 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/3/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Ông Hoàng Phi L**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ 71, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;

- **Bà Nguyễn Thị Lượng E**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Ấp Vĩnh T, xã Vĩnh Hòa H, huyện Châu T, tỉnh Kiên Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Phi L và bà Nguyễn Thị Lượng E thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Hoàng Phúc A1, sinh ngày 30/5/2018. Ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao con cho ông L trực tiếp nuôi

dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, bà E tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi;

[3] Về tài sản chung: Không có;

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Phi L và bà Nguyễn Thị Lượng E mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Ông Hoàng Phi L và bà Nguyễn Thị Lượng E thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận; giao con Hoàng Phúc A1, sinh ngày 30/5/2018 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, bà E tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/4/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Hoàng Phi L và bà Nguyễn Thị Lượng E tự nguyện chịu. Ông L và bà E đã nộp đủ lệ phí theo biên lai số 0001165 ngày 16/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q.Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường An Hải Tây, Q.Sơn Trà, TP. Đà Nẵng;
(số 90/2018);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm